



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

LÊ LỰU

Người cầm súng

TẬP TRUYỆN NGẮN

Mở rừng

TIỂU THUYẾT

Thời xa vắng

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

LÊ LỰU

Người cầm súng

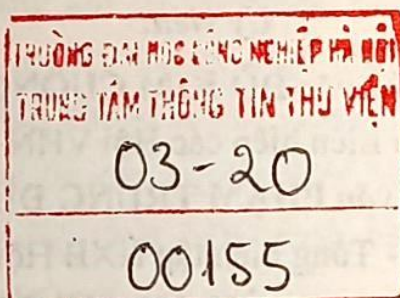
TẬP TRUYỆN NGẮN

Mở rừng

TIỂU THUYẾT

Thời xa vắng

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà

xuất bản Văn học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà văn thực hiện dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

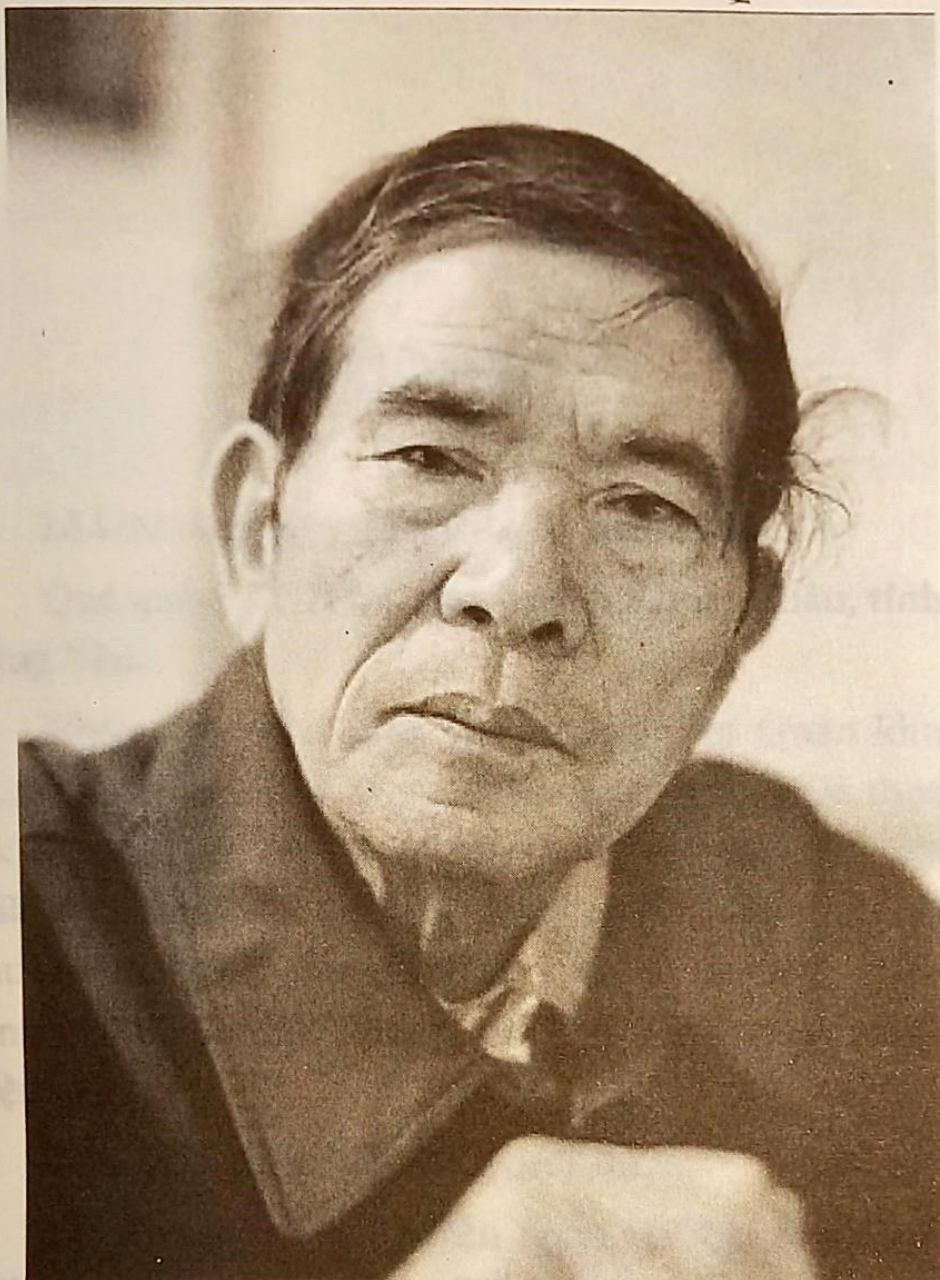
Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn
LÊ LƯU

TIỂU SỬ

Lê Lựu sinh ngày 12 tháng 12 năm 1942.

Quê quán: xã Tân Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Nhập ngũ sớm, từng làm phóng viên Quân khu Ba, phóng viên mặt trận tại chiến trường 559. Đã theo học trường bồi dưỡng viết văn tại Quảng Bá (của Hội Nhà văn), làm biên tập viên, Trưởng ban văn xuôi rồi Thư ký toà soạn tạp chí *Văn nghệ Quân đội*. Hiện đang làm Giám đốc Trung tâm Văn hoá Doanh nhân Việt Nam.

TÁC PHẨM CHÍNH ĐÃ XUẤT BẢN:

Người cầm súng (truyện ngắn, 1970); *Phía mặt trời* (truyện ngắn, 1972); *Đánh trận núi con Chuột* (truyện dài thiếu nhi, 1976); *Mở rừng* (tiểu thuyết, 1977); *Phía sau anh* (tiểu thuyết, 1980); *Ranh giới* (tiểu thuyết, 1977); *Campuchia một câu hỏi lớn* (truyện ngắn, 1979); *Đồng bằng chiến sĩ* (truyện ký, 1980); *Thời xa vắng* (tiểu thuyết, 1986); *Mặt trận của người*

lính (truyện ngắn, 1986); *Một thời lầm lỗi* (bút ký, 1988); *Trở lại nước Mỹ* (bút ký, 1989); *Đại tá không biết đùa* (tiểu thuyết, 1990); *Chuyện làng Cuội* (tiểu thuyết, 1993); *Sóng ở đáy sông* (tiểu thuyết, 1994); *Hai nhà* (tiểu thuyết, 2000).

GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC:

Giải nhì (không có giải nhất) cuộc thi truyện ngắn báo *Văn nghệ* (1967-1968) với truyện ngắn *Người cầm súng*. Giải A Hội Nhà văn Việt Nam (1984) với tiểu thuyết *Thời xa vắng*. Giải nhất cuộc thi do Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Hội Nhà văn Việt Nam và Bộ Văn hoá tổ chức 1970-1971 với truyện vừa *Người về đồng cỏ*.

Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật đợt I năm 2001.

NGƯỜI CẦM SÚNG

(Tập truyện ngắn)

NGƯỜI CẦM SÚNG

Trận địa đại đội 2 ở phía bãi bồi bên một dòng sông. Những đêm mưa ngâu đột ngột nước sông chảy ồ ồ vào ao bèo, cống rãnh làng bãi và con ẻnh ương vội vã dứt bỏ chiếc bọt bong bóng nhảy lên lưng bờ tre phồng bụng kêu gào thì pháo cao xạ lúi vào trong đê quai. Nước rút đi, chỉ có mảng bèo tây, những đoạn chuối, quả bông vàng ửng, quả bàm bàm vỏ cứng và vô số cặn rác đụn lại dưới gốc hàng xoan, còn cả cánh bãi mát đỏ mênh mông màu phù sa. Những ngày sau, làng ven đê gờ dây khoai kín bãi. Công việc thật đơn giản: lóc một lưỡi cuốc hoặc một đầu đòn xóc xuống lớp phù sa rẻo sênh ra ấn dây khoai lang xuống là tự nó sẽ bén rễ, tự nó sẽ lớn xanh ngờm ngợp, sẽ xứng đáng với phù sa mát đỏ một năm ba vụ khoai. Những củ khoai tròn tím khum hai bàn tay chưa kín, mùa nào cũng bỏ tung bột, thơm bùi như có vị phù sa đã nuôi lớn nó.

Giữa mùa khoai, pháo nằm lẫn với màu xanh của dây khoai. Những cuộc chiến đấu đột ngột và hết sức mau lẹ thường diễn ra ở bãi khoai này.

Và trận đánh hôm nay bắt đầu rồi! Hồi kèng ở trận địa chưa kịp dứt, mặt đất đã vỡ ra và dòng sông phồng lên sôi sục. Cụm chuỗi tiêu bên ụ pháo bật rể và những cây xoan bị tiện nửa thân vun vút bay lên, quay cuồng ngổn ngang lộn xộn cả bầu trời. Khoảnh khắc ấy trận địa đại đội 2 chòng chành, nhưng họ bắn lên thật mãnh liệt.

Đại đội trưởng Huỳnh Ý Tiên đang đứng trong công sự chỉ huy nhảy vọt đến ụ pháo khẩu đội Năm như một con hổ vồ lấy một quả bom 50 kg vừa cày xước bờ công sự lăn vào phía trong, nằm ềnh chỏ chân các pháo thủ. Tiên vừa gằn giọng hét các chiến sĩ nằm xuống, vừa bê quả bom vút ra phía ngoài. Quả bom chạm đất nổ tung. Nhưng ngoài các chiến sĩ khẩu đội Năm ra không ai biết sự việc ấy.

Tiên lao về vị trí chỉ huy. Lá cờ lệnh trên tay anh bị bom bi xé bươm. Lát sau anh chỉ còn một mẩu que và cánh tay chắc như thanh sắt giờ thẳng để cả trận địa nhìn thấy. Những tiếng "bắn" anh hô cũng tưởng gằng gượng lắm mới vượt qua sự bế tắc, trở ngại của bụi cát, khói bom chen ở cổ họng để thoát ra.

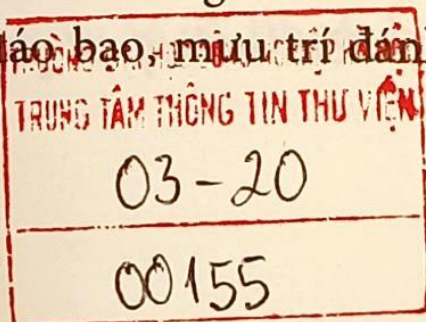
Một chiến sĩ nào đấy hét lên: "Ồi ời, anh Tiên bị thương rồi". Tôi hấp tấp nhảy từ "hố khách" sang. Miếng mũ sắt phía sau gáy Tiên rách ra và mảng tóc dày bên phía đó xém quăn lại. Một mảnh bom bằng ba đầu ngón tay đã cắm ngập vào bả vai trái phía sau anh. Chẳng đời nào Tiên chịu mất thì giờ để cởi áo cho tôi băng. Tôi lặng lẽ xé thêm chỗ áo rách của anh. Mảnh bom hôm nay lại cắm ngay vào vết

thương sâu hoáy anh vừa bị hôm qua. Tôi nghiêng rặng rút mảnh bom ra và ấn nắm bông vào để tìm máu. Công việc tôi làm run rẩy, lóng ngóng. Còn Tiên, không hề biết rằng tôi đang đụng vào vết thương đau kinh khủng trên người anh. Đôi mắt vằn đỏ của anh vẫn bám riết lấy bọn địch đang thập thò, rình rập bốn phía. Anh lẩm bẩm "à, à mẹ nó, định giở bàn tay xòe đây". Rồi anh vụt xoay người gạt tôi xô chúi đi, thét lên hùng hục:

- 34, chiếc thứ ba, tốp phải, tốc độ... bổ nhào... bắn...
 ản...

Tôi chưa kịp hiểu đầy đủ mệnh lệnh của anh thì chiếc máy bay đã dứt ra, ộc lửa, cắm thụt xuống bờ sông...

Câu chuyện tôi vừa nói xảy ra trong một trận đánh cách đây nửa tháng. Tôi không kể toàn bộ diễn biến chiến công bắn rơi hai máy bay giặc ở đại đội 2 hôm ấy. Cũng như cuộc sống và chiến đấu của cả cái lập thể kiên cường này tôi sẽ không kể đến. Vì công việc đó đã có các nhà văn nhà báo họ làm. Còn tôi, với trách nhiệm của một trợ lý trong tổ tuyên truyền xung kích của sư đoàn, tôi không cần văn vẻ gì cả. Nhiệm vụ của tôi là tìm hiểu đại đội trưởng Tiên, một cán bộ mà cả sư đoàn tôi ai cũng biết tiếng về lòng dũng cảm đến kinh ngạc để giới thiệu với anh em tân binh nay mai. Lần trước tôi đến đại đội 2 ba ngày và dự bốn cuộc chiến đấu liên tiếp. Khi về, tôi hăm hờ viết bản đề cương nói chuyện về Tiên. Đó là những chi tiết của hơn hai trăm trận, mà lần nào cũng táo bạo, mưu trí đánh thắng địch. Những



lần bị thương không chịu rời vị trí. Những ngày đêm không ngủ, liên tục hàng tháng trời, dần vật, suy nghĩ để tìm cách đánh địch hoàn thành nhiệm vụ. Đến nỗi bây giờ thành thói quen dựa đầu vào cọc sắt, nòng pháo, anh cũng có thể ngủ mười lăm, hai mươi phút.

Nhưng xem xong, trưởng phòng tuyên huấn có thói quen hể nói là nghiêng đầu, rạch bàn tay chém chém mảng không khí trước mặt, đã nhận xét không chút dè dặt rằng:

- Cậu chưa hiểu, chưa hiểu anh ta, cậu có công nhận điểm này không? Anh ta lập chiến công liên tiếp, xuất sắc như thế, nhưng vẫn luôn luôn cảm thấy mình chưa đầy đủ, chưa làm tròn nhiệm vụ. Đúng thế không? - Đúng à! Đấy, đấy phải lý giải ra. Chẳng hạn như báo chí người ta nói đến chí căm thù và lòng yêu nước đã tạo thành sức mạnh của anh ta. Cậu nghiên cứu xem, có tìm ra những khía cạnh tương tự như thế thì mới rút ra bài học cho anh em được. - Đồng chí vừa vội quay đi vừa dặn lại: - Thôi, hãy xuống thêm. Cốt nhất là hiểu được những suy nghĩ của anh ta. Khẩn trương nhá.

Ở rìa hàng tre làng, phía ngoài chỗ chúng tôi đứng, các chiến sĩ mới đang lũ lượt kéo nhau về đơn vị.

Nhìn những bước đi hăm hở của anh em, lòng tôi rộn rịch nhớ đến lần trước sống chung với các đơn vị tân binh. Họ đều là những thanh niên nông thôn, công nhân, học sinh còn trẻ măng. Còn: "Báo cáo anh thủ trưởng, không quen ngủ trưa, liệu có được viết thư hay cứ phải lên giường nằm

a”. Có anh cả buổi trưa nằm ngắm những tấm ảnh, những dòng lưu niệm trong một cuốn sổ tay vô số những cảnh hoa, những chữ lồng vào nhau bằng chì xanh đỏ. Có anh ăn cơm xong vội vã đi bộ năm ki-lô-mét chỉ để bỏ một lá thư.. Ở họ ai cũng căng đầy những kỷ niệm về nhà trường, xưởng máy, người yêu, bạn bè. Những ngày đầu ngõ ngàng, vụng về của người lính mới đẹp đẽ, đáng ghi nhớ làm sao! Họ đang đòi hỏi ở tôi những hiểu biết về đại đội trưởng Tiên, không phải chỉ những chiến công mà cả những suy nghĩ sâu thẳm của anh nữa.

Qua buổi sáng chuyện trò với chính trị viên và anh em, tôi quyết định sau giờ nghỉ trưa sẽ đến trạm quân y sư đoàn để gặp Tiên đang điều trị ở đó. Nhưng trong giấc ngủ trưa hình ảnh Tiên cứ chập chờn, chập chờn trước mắt tôi. Con người ấy to, lùn ậm ịch, có đôi mắt tròn như miệng con ốc và đôi môi dày cộm không hay nói và ít khi cười đầy đủ. Những lúc hỉ hả lắm anh cũng chỉ tùm tùm cười để lộ ra hàm răng trắng bóng chẳng hề hòa hợp chút nào với làn da xám thô ở mặt.

Tiên nhập ngũ năm 1950. Ngày ấy anh 17 tuổi, trốn nhà chánh Bích ra đi chỉ có manh quần đùi. Đánh Pháp bốn năm, đến hòa bình, xin phục viên về nuôi mẹ. Đầu năm 1965 anh tái ngũ để lại năm con và mẹ già mù cho người vợ “đảm đang”. Cậu bảo sao? Hừ, chỉ có bốn con, ông ấy cũng không nhận, đừng nói năm. Mình lên tỉnh đội được ba ngày thì ông ấy bảo gói quần áo về. Khoác ba-lô vào vai mình rơm

rớm nước mắt chỉ chực khóc. Về đến chợ Bái gặp vợ mình đang bán dây khoai lang (dây khoai lang mình ý à? không kém ở đây đâu). Cô ta bỏ hẳn gánh dây, kéo mình ra đầu quán hỏi ngập ngừng:

- Thấy cái Quốc sao lại về? - Mình giải thích. Cô ta không tin. Mãi cũng thế. Cô ấy day nghiêng mình: "Thầy nó có để cho tôi nhìn thấy ai không? Các con đi học đi hành nó biết nói thế nào với bạn bè! Đừng làm thế, thầy nó". Mình phát cáu, vùng vằng bỏ về. Vợ mình chạy theo nói như van:

- Thôi thầy nó phải nghe em, nếu người ta "chính sách" thế để em đi với thầy nó lên trình bày với cấp trên...

Từ trên Tỉnh mình không định về, bây giờ vợ còn nói vậy, mình ở nhà có khi cả hai người cùng bức rồi sinh ra điều nọ tiếng kia chẳng ra sao. Ngẫm nghĩ một lúc, mình đánh liều quay lại. Cũng may, lên Tỉnh gặp được thủ trưởng là cán bộ cũ của mình...".

Sáng nay chính trị viên đã kể với tôi về trường hợp tái ngũ của Tiên như thế.

Có tiếng reo của anh em chiến sĩ ở đầu lán: "Ồ, anh Tiên. Nhất định là anh Tiên về rồi!". Cả đơn vị đổ xô ra phía con đường rẽ vào đê quai đứng nhìn. Tôi cũng vội vã chạy theo: "Chắc mình nhắc nhiều, ông ấy sốt ruột". Tôi đang ngã chúi xuống một hốc cát vẫn còn cười thầm với một ý nghĩ mơ hồ nhưng thú vị của mình.

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản	7
Tiểu sử	11

NGƯỜI CẦM SÚNG

NGƯỜI CẦM SÚNG	15
TRƯỚC NGÀY NẮNG	36
ĐƯỜNG ĐI TỪ NƠI ẤY	74
TRẬN ĐỊA LỚN	86
TRONG LÀNG NHỎ	105
BẾN SÔNG	133

MỎ RỪNG

CHƯƠNG 1	157
CHƯƠNG 2	182

THỜI XA VẮNG

PHẦN MỘT	721
PHẦN HAI	921